

Số: 4265/BTP-BTNN

V/v khen thưởng tập thể, cá nhân
đạt thành tích xuất sắc trong triển
khai thi hành Luật Trách nhiệm
bồi thường của Nhà nước

Hà Nội, ngày 18 tháng 11 năm 2015

2399

2571

Kính gửi:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Kế hoạch tổng kết 05 năm thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (Luật TNBTCNN), nhằm kịp thời ghi nhận và khen thưởng thành tích của các tập thể, cá nhân trong công tác triển khai thi hành Luật TNBTCNN, Bộ Tư pháp đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (sau đây gọi là các Bộ); Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là UBND cấp tỉnh) phối hợp thực hiện các nội dung sau:

1. Về thẩm quyền khen thưởng

1.1. Về thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, UBND cấp tỉnh

Căn cứ vào kết quả triển khai thi hành Luật TNBTCNN, Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các Bộ, UBND cấp tỉnh chủ động xem xét tặng Bằng khen cho các tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý, đồng thời thông báo kết quả về Bộ Tư pháp.

1.2. Xét tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

Để ghi nhận những thành tích của các tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong 5 năm triển khai thi hành Luật TNBTCNN, trên cơ sở các tiêu chuẩn khen thưởng hướng dẫn tại mục 2.1 của công văn này và căn cứ vào thành tích của các tập thể, cá nhân của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các Bộ, UBND cấp tỉnh và cơ quan Thi hành án dân sự các cấp, Bộ Tư pháp sẽ lựa chọn một số tập thể, cá nhân tiêu biểu có thành tích xuất sắc để tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và được trao tại Hội nghị toàn quốc Tổng kết 5 năm triển khai thi hành Luật TNBTCNN.

2. Về tiêu chuẩn xét tặng Bằng khen

Căn cứ vào Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành, tập thể, cá nhân đề nghị tặng Bằng khen phải đạt các tiêu chuẩn sau:

2.1. Đối với tập thể

a) Có 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện đầy đủ chính sách, chế độ đối với thành viên trong tập thể.

b) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đã được quy định tại Luật TNBTCCNN và các văn bản hướng dẫn thi hành, cụ thể:

- Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy định và hướng dẫn thi hành Luật TNBTCCNN (đối với Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các Bộ), kế hoạch công tác bồi thường nhà nước hàng năm (kế hoạch chung, kế hoạch trọng tâm hoặc chuyên đề) và tổ chức triển khai các kế hoạch đó sau khi được ban hành;

- Ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản hướng dẫn nghiệp vụ giải quyết bồi thường, thực hiện đôn đốc, kiểm tra hoạt động quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước và giải quyết bồi thường;

- Kiện toàn theo thẩm quyền hoặc tham mưu, đề nghị cấp có thẩm quyền kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế làm công tác bồi thường nhà nước; bố trí kinh phí, trang thiết bị và các điều kiện bảo đảm phục vụ công tác bồi thường nhà nước;

- Trong phạm vi thẩm quyền, trách nhiệm được giao đã tổ chức thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các hoạt động giải quyết bồi thường được quy định tại Luật TNBTCCNN và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2.2. Đối với cá nhân

a) Có 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

b) Hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ theo quy định của Luật TNBTCCNN và các văn bản hướng dẫn thi hành, cụ thể:

- Tham mưu, giúp cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành kế hoạch công tác bồi thường nhà nước hàng năm (kế hoạch chung, kế hoạch trọng tâm hoặc chuyên đề) và tổ chức triển khai các kế hoạch đó sau khi được ban hành;

- Tham mưu, giúp cấp có thẩm quyền ban hành văn bản hướng dẫn nghiệp vụ, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác bồi thường;

- Tham gia hoạt động giải quyết bồi thường, hướng dẫn giải quyết bồi thường có hiệu quả theo quy định tại Luật TNBTCCNN và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

3. Về hồ sơ, thời hạn gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

3.1. Hồ sơ đề nghị tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp gồm:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng của Thủ trưởng cơ quan, tổ chức có tập thể, cá nhân được đề nghị xét khen thưởng;

- Biên bản họp đánh giá, suy tôn tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình tổ chức thi hành Luật TNBTCCNN;

- Báo cáo thành tích và bản tóm tắt thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng có xác nhận, ký tên, đóng dấu của Thủ trưởng cơ quan đơn vị;

- Bản photo các Quyết định khen thưởng (trong 02 năm 2013, 2014);

Hồ sơ đề nghị tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp gồm 01 bộ (bản chính).

3.2. Thời hạn gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng

Hồ sơ đề nghị tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp gửi về Bộ Tư pháp (Cục Bồi thường nhà nước), địa chỉ số 58-60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội trước ngày 10/12/2015 để tổng hợp, trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp xét trình Bộ trưởng.

4. Trách nhiệm thực hiện

- Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các Bộ giao cho đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của mình tham mưu thực hiện việc xem xét, đề xuất khen thưởng đối với tập thể, cá nhân.

- Tổng Cục Thi hành án dân sự, Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Cục Bồi thường nhà nước, Bộ Tư pháp thực hiện việc xem xét, đề xuất khen thưởng đối với tập thể, cá nhân cơ quan thi hành án dân sự các cấp.

- Sở Tư pháp có trách nhiệm tham mưu, giúp UBND cấp tỉnh thực hiện việc xem xét, đề xuất khen thưởng đối với tập thể, cá nhân trong phạm vi cấp tỉnh.

Bộ Tư pháp trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (đề b/c);
- Sở Tư pháp các tỉnh, TP trực thuộc TW (đề thực hiện);
- Các Thủ trưởng (đề biết);
- Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp (đề thực hiện);
- Công thông tin điện tử BTP;
- Lưu: VT, BTNN.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG

Nguyễn Khánh Ngọc

